

Bản tin chứng khoán

Trong số này

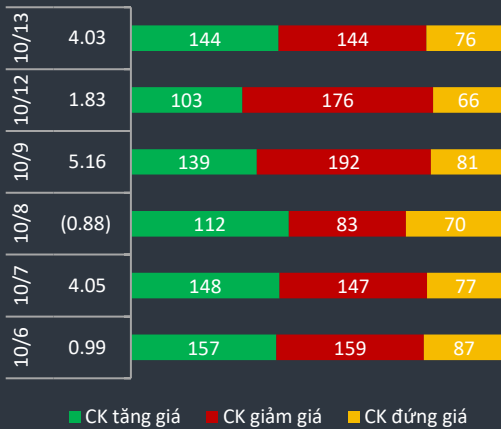
Nhận định **P.1**

Danh mục CP **P.2**

Tin Doanh nghiệp **P.3**

Bộ lọc CP **P.4**

Độ rộng thị trường



Giao dịch mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)

VCB	50.0
HPG	26.4
CTG	19.2
VIC	15.8
DCM	12.2
VPB	9.0
STB	8.5
GVR	7.9
VHC	7.2
BVH	5.1
SAB	3.6
POW	(6.8)
HDB	(7.1)
PVT	(9.0)
KDH	(9.8)
VIB	(9.9)
CTD	(11.3)
HSG	(14.1)
BID	(18.3)
MSN	(92.8)

Phiên thứ ba giao dịch tiếp tục với sự thận trọng khi chỉ số Index giằng co quanh tham chiếu trong buổi sáng. Tâm điểm của thị trường dồn vào nhóm cổ phiếu MSN, CTG và GVR với các khối lệnh lớn liên tục chuyển nhượng qua lại. Như thường lệ MSN bị đè nén đầu phiên nhưng sau đó tăng tốc dần và cuối phiên gần chạm mức trần. Giá MSN chỉ sau 7 phiên đã tăng gần 40% từ vùng giá 54.

CTG tăng 5% vượt qua giá 30 trong ngày. Giá CTG tăng tốc sau thông tin nhóm ngân hàng có cổ phần nhà nước có thể tăng vốn bằng cách chia cổ tức bằng cổ phiếu. Thời gian gần đây nhiều cổ phiếu tăng tốc rất mạnh sau khi có thông tin chia cổ tức bằng cổ phiếu như VNM, NTC.

Sắp tới một số cổ phiếu khá hấp dẫn niêm yết trong đó có Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương (Saigonbank) được đưa 308 triệu cổ phiếu lên giao dịch trên Upcom từ 15/10/2020 với mã chứng khoán SGB. Giá tham chiếu trong ngày giao dịch đầu tiên 25.800 đồng/cổ phiếu.

Saigonbank cũng công bố sớm kết quả kinh doanh quý 3 và 9 tháng đầu năm 2020, trong đó riêng lợi nhuận trước thuế quý 3 đột biến gấp 13 lần cùng kỳ, đạt 132 tỷ đồng. Lũy kế 9 tháng đầu năm, lợi nhuận ròng đạt 198 tỷ, tăng gấp đôi cùng kỳ. Lợi nhuận 9 tháng trong kỳ Saigonbank tăng mạnh chủ yếu là do cắt giảm mạnh chi phí dự phòng.

Một cổ phiếu niêm yết khá quen thuộc nhà đầu tư niêm yết trên sàn HNX là cổ phiếu CTCP Đầu tư Sản xuất Bảo Ngọc với khối lượng 8 triệu cổ phiếu, tương đương vốn điều lệ 80 tỷ đồng với mã chứng khoán là BNA. Giá tham chiếu trong ngày giao dịch đầu tiên là 20.000 đồng/cp, sau hai phiên tăng trần đến hết thứ 3 đã tăng lên 28,600 đồng/CP.

Khối ngoại trong ngày bán ròng 37.6 tỷ trong ngày trong đó VCB được mua ròng nhiều nhất 50 tỷ đồng cùng với HPG, CTG, VIC. Phía bán ròng là MSN gần 93 tỷ đồng và BID, HSG, CTD.

Vnindex 929.86

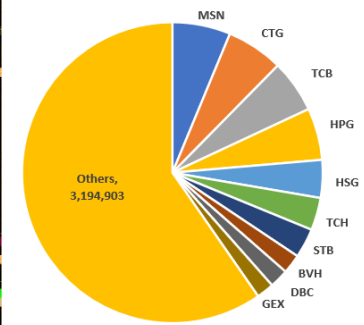
▲ +4.03 (+0.44%)

Biến động Big Cap

CP	Giá	+/-	%
MSN	74.8	4,600	6.55
CTG	30.6	1,450	4.98
GVR	14.0	350	2.56
BVH	53.7	800	1.51
EIB	17.4	200	1.16
STB	13.5	150	1.13
TCB	21.4	200	0.94
GEX	22.8	200	0.88
PNJ	62.5	500	0.81
VHM	78.1	600	0.77
BID	41.3	300	0.73
VCB	86.5	600	0.70
VRE	27.2	100	0.37
VIC	94.1	200	0.21
TPB	24.9	50	0.20
VNM	107.1	100	0.09
VJC	105.0	-	-
PLX	49.4	-	-
VPB	23.4	-	-
GAS	75.0	-	-
HNG	11.8	-	-
REE	41.7	(50)	(0.12)
BCM	40.0	(100)	(0.25)
MBB	17.5	(50)	(0.28)
HVN	26.3	(100)	(0.38)
FPT	50.7	(200)	(0.39)
NVL	62.0	(500)	(0.80)
HPG	28.0	(250)	(0.88)
POW	10.3	(100)	(0.97)
KDH	23.9	(250)	(1.04)
MWG	106.2	(1,300)	(1.21)
HDB	24.0	(350)	(1.44)
DHG	104.0	(1,600)	(1.52)



Top giá trị giao dịch (tỷ VND)

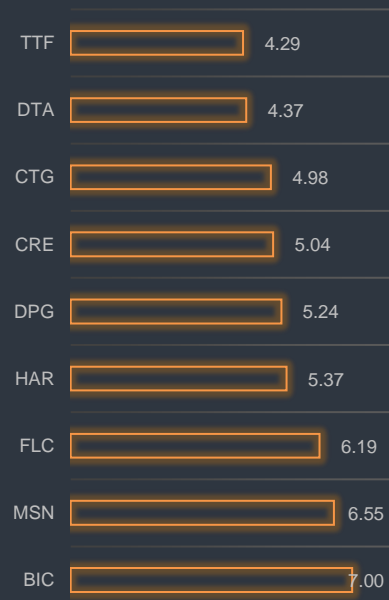


Chỉ số Vnindex tăng tiếp trong ngày và gần chạm ngưỡng 930. Dù chỉ số index tăng nhưng thị trường vẫn phân hóa khá mạnh và số cổ phiếu giảm vẫn nhiều hơn đáng kể so với mã tăng. Nhờ động lực từ nhóm MSN, CTG, GVR. Các chỉ báo kỹ thuật ngắn hạn RSI đang vượt qua ngưỡng 70 cho tín hiệu thị trường đi vào vùng quá mua. Từ đầu năm đến nay thị trường đã có hai lần đi vào vùng quá mua và Vnindex vẫn tiếp tục xu hướng tăng thêm 10 – 15 điểm trước khi điều chỉnh.

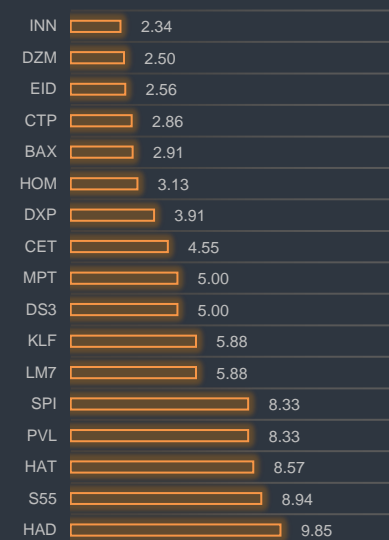
Dù thị trường vẫn tăng nhưng việc kiếm lợi nhuận đang trở nên khó khăn hơn do hầu hết các cổ phiếu di chuyển chậm lại và phân hóa mạnh. Nếu nhà đầu tư nắm giữ một số cổ phiếu tạo sóng ngắn như MSN, CTG, BVH thì sẽ có lợi nhuận tốt hơn. Quan điểm hiện tại tiếp tục chiến lược bán ra ở những đợt tăng mạnh và chỉ tích lũy ở những phiên điều chỉnh mạnh. Một số cổ phiếu có thể mục tiêu lũy ngắn hạn VCB, GVR, D2D, PHR, MBB, FPT, MWG, TCM, ITA.

HERE'S THE TOP NEWS COMPANY

Top tăng giá HOSE



Top tăng giá HNX



HSG - CTCP Tập đoàn Hoa Sen - Công bố ước kết quả kinh doanh hợp nhất quý IV niên độ tài chính 2019-2020 (từ ngày 1/7 đến ngày 30/9) với doanh thu 8.349 tỷ đồng, tăng 31% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận sau thuế đạt khoảng 400 tỷ đồng, gấp 4,8 lần cùng kỳ.

TMC - Công ty cổ phần Thương mại Xuất nhập khẩu Thủ Đức - Trong quý III/2020, TMC ghi nhận doanh thu đạt 333 tỷ đồng, giảm 44% so với cùng kỳ năm 2019. Tuy nhiên, nhờ lợi nhuận gộp tăng cộng thêm tiết giảm một số khoản chi phí, lãi ròng của doanh nghiệp đạt 6 tỷ đồng, tăng 11% so với cùng kỳ. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS) đạt 326 đồng.

BIC - Tổng CTCP Bảo hiểm BIDV - Ngày 28/10 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 29/10. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 8%, thanh toán bắt đầu từ ngày 20/11/2020.

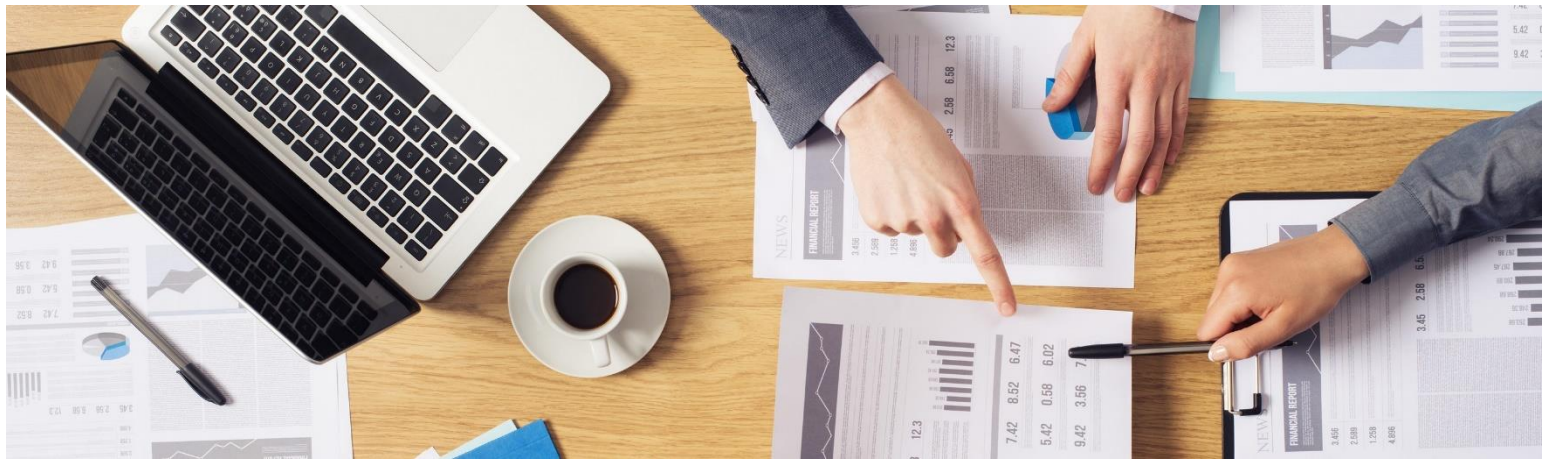
DRL - Công ty cổ phần Thủy điện - Điện lực 3 - Quý III/2020, DRL ghi nhận doanh thu 15,7 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 8,5 tỷ đồng, lần lượt giảm 36% và 42% so với cùng kỳ năm ngoái. Lũy kế 9 tháng đầu năm 2020, DRL thu về gần 64 tỷ đồng doanh thu, tăng nhẹ 3% so với cùng kỳ năm 2019; lãi ròng đạt 40,7 tỷ đồng, tăng 8%.

HAD - CTCP Bia Hà Nội - Hải Dương - Đã công bố BCTC quý 3/2020 với chỉ tiêu lãi sau thuế ghi nhận hơn 7,6 tỷ đồng, gấp đôi so với cùng kỳ. Lũy kế 9 tháng đầu năm, doanh thu thuần của HAD đạt gần 133 tỷ đồng và lãi ròng đạt hơn 11 tỷ đồng, tăng 40% so với cùng kỳ.

BVH - Tập đoàn Bảo Việt - Ngày 20/10 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm tài chính 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 21/10. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 8%, thanh toán bắt đầu từ ngày 10/11/2020.

VTP - Tổng CTCP Bưu chính Viettel - Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (Viettel) sẽ tổ chức bán đấu giá 4,98 triệu cổ phiếu Viettel Post (VTP) với mức giá khởi điểm 104.800 đồng/cp, tương ứng tổng giá trị khởi điểm hơn 522 tỷ đồng. Phiên đấu giá dự kiến diễn ra vào 14h ngày 11/11/2020 tại HNX.

NTC - CTCP Khu công nghiệp Nam Tân Uyên - Dự kiến phát hành 8 triệu cổ phiếu thường. Tỷ lệ phát hành 50%, tương ứng cổ đông sở hữu 2 cổ phiếu được nhận về 1 cổ phiếu mới. Giá trị phát hành theo mệnh giá 80 tỷ đồng. Dự kiến sau phát hành KCN Nam Tân Uyên tăng vốn điều lệ từ 160 tỷ đồng lên 240 tỷ đồng.

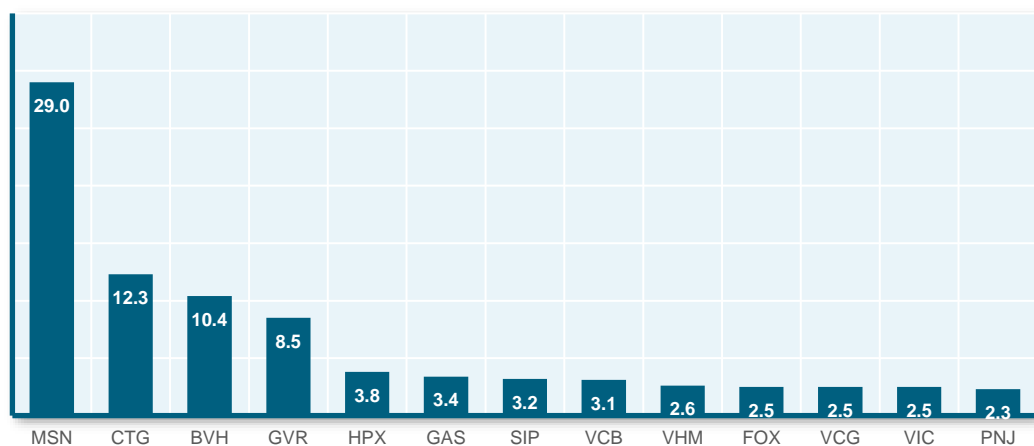


Tổng hợp kết quả kinh doanh Q3 các doanh nghiệp

	Giá	LN 9T 2019E	EPS 4 quý	EPS 2020F	Nhận xét
		+/-	PE	PE 2020F	
DPM	17.10	531.2 269.7%	1,956 8.7	2,300 7.4	Doanh thu và lãi trước thuế 9 tháng ước đạt mức 5.978 tỷ đồng và 664 tỷ đồng, lần lượt tăng 9% và 275% so với cùng kỳ năm trước như vậy riêng quý III DPM đạt 2.050 tỷ đồng doanh thu – tăng nhẹ so với quý III/2019, LNTT ước đạt hơn 170 tỷ đồng cao gấp hơn 2,2 lần cùng kỳ năm ngoái. DPM cho biết hoạt động sản xuất kinh doanh phân bón trong quý III/2020 và 9 tháng đầu năm diễn biến khả quan, đạt công suất tối ưu trong bối cảnh công ty tăng cường kiểm soát chi phí, tiết kiệm định mức năng lượng so với kế hoạch.
VCS	76.2	960.0 -6.0%	8,693 8.8	9,665 7.9	Doanh thu Q3 ước tính 1.499 tỷ đồng, tăng 1,7% và lợi nhuận sau thuế 400 tỷ đồng, tăng 14,2% so với cùng kỳ năm trước. Theo Vicostone, trong quý 3, dịch Covid-19 tiếp tục ảnh hưởng tới Việt Nam và các nền kinh tế lớn trên thế giới. Doanh thu thuần 9 tháng đầu năm đạt 3.994 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế 961 tỷ đồng. So với cùng kỳ năm trước, doanh thu 9 tháng đầu năm của Vicostone giảm không đáng kể nhưng lợi nhuận sau thuế vẫn giảm gần 6%.
TCM	23.50	175.0 14.3%	3,835 6.1	3,873 6.1	Ước quý III, lợi nhuận sau thuế ước đạt 79 tỷ đồng, tăng 35% so với cùng kỳ năm trước. Trong quý IV, công ty đã nhận được 80% đơn hàng truyền thống và chưa có đơn hàng khẩu trang. Đồng thời, sau khi EVFTA có hiệu lực thì nhu cầu vải trong nước đã tăng lên, công ty kỳ vọng tình hình đơn hàng sẽ tăng mạnh trong quý IV và đầu năm sau.
KDC	35.5	261.0 57.0%	1,649 21.5	1,507 23.6	Doanh quý 3/2020 đạt 2.293 tỷ đồng - tăng gần 24% so với cùng kỳ; tương ứng LNST thu về 128 tỷ - tăng hơn 141%. Lũy kế 9 tháng, doanh thu thuần ước đạt 5.960 tỷ đồng, tăng 17% so với 9 tháng đầu năm ngoái, chủ yếu là do doanh thu ngành dầu tăng. Lợi nhuận sau thuế đạt 261 tỷ đồng, tăng 57% so với cùng kỳ 2019.
PVT	13.30	401.2 -18.3%	2,130 6.2	2,132 6.2	Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh 9 tháng đầu năm với doanh thu ước đạt 5.345 tỷ đồng, thực hiện 86% kế hoạch năm; lợi nhuận trước thuế ước đạt 565 tỷ đồng, giảm gần 22% so với cùng kỳ nhưng vượt 3% kế hoạch năm. Như vậy, quý III, doanh nghiệp ước lợi nhuận khoảng 172 tỷ đồng, giảm 18% so với quý III/2019.

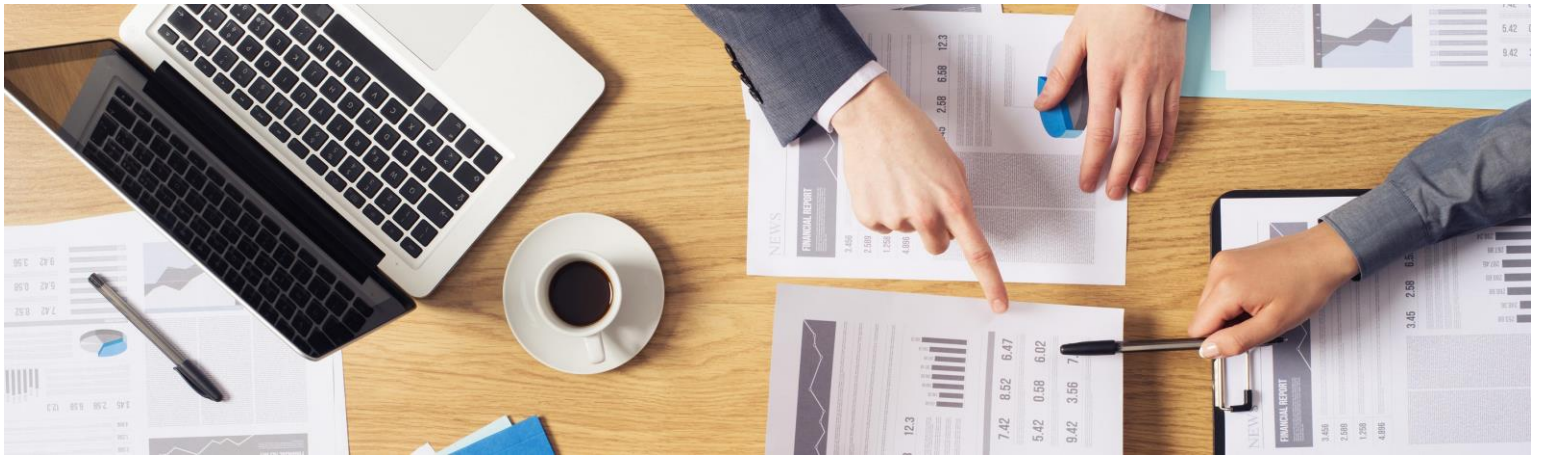


Top cổ phiếu tăng mạnh 5 phiên gần nhất



Cổ phiếu đang chạm các vùng hỗ trợ:

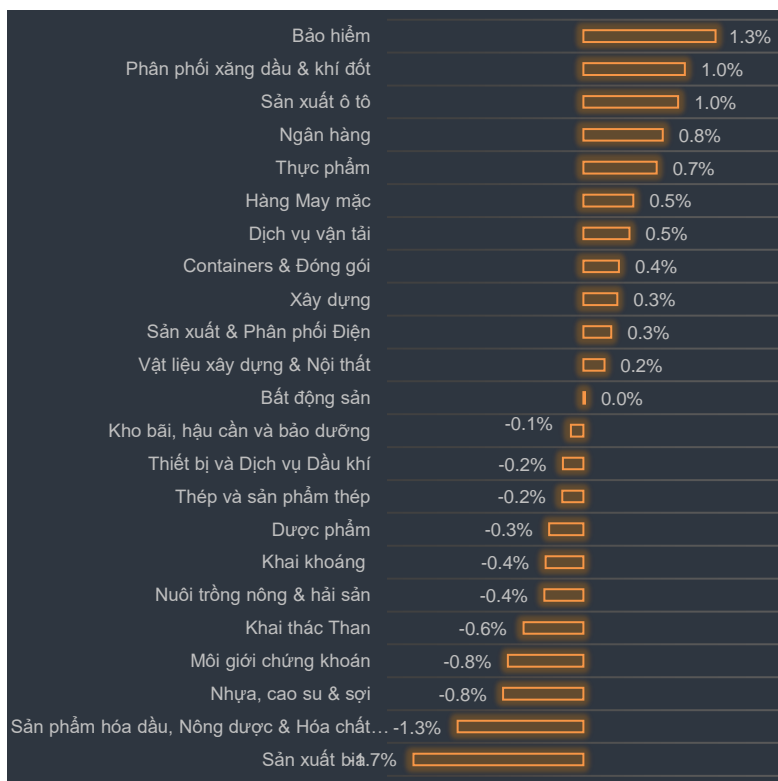
Ticker	Close	% 1D	Đáy	Tăng so với Đáy	So với đỉnh 1Y	Vol 3T	RSI	StochK
PLX	49.4	0.00	33.70	46.6%	13.40	940,257	45.0	2.6
TCB	21.4	0.94	14.90	43.6%	17.50	4,156,086	45.0	4.7
DBC	44.8	(1.65)	13.30	236.8%	22.60	2,511,385	38.9	7.8
FTS	13.1	(0.76)	8.80	48.9%	16.40	358,708	41.8	9.4
VNG	14.7	(1.01)	12.00	22.5%	53.10	200,771	33.3	10.0
BMP	55.4	0.36	29.80	85.9%	7.10	191,882	45.8	10.1
DCL	19.3	(0.26)	17.70	9.0%	66.20	66,859	36.5	10.2
SAM	10.1	(1.95)	7.90	27.8%	13.40	79,268	24.7	10.2
NTP	32.6	(0.61)	21.90	48.9%	4.60	35,595	49.4	10.6
HVN	26.3	(0.38)	17.80	47.8%	39.00	650,433	47.1	12.5
IMP	47.8	1.06	34.50	38.6%	6.30	113,203	50.7	13.2
FRT	23.9	1.27	10.10	136.6%	64.10	682,712	47.8	17.6
LTG	24.5	0.00	12.90	89.9%	9.40	247,575	51.6	19.4
CTD	62.7	(2.79)	43.30	44.8%	29.80	909,628	34.1	19.6
VPB	23.4	0.00	17.00	37.6%	23.10	4,741,950	50.9	20.5
NVL	62	(0.80)	51.00	21.6%	5.00	1,332,077	32.3	21.4
KDH	23.9	(1.04)	17.10	39.8%	6.40	573,713	43.6	22.0
GEX	22.8	0.88	13.40	70.1%	14.30	6,666,788	42.5	22.9
PHR	56.3	0.54	33.00	70.6%	5.50	1,210,985	42.4	23.1
SJS	23.1	2.67	14.50	59.3%	10.80	149,559	46.9	23.6
GTN	24.1	(2.03)	13.00	85.4%	10.80	2,616,669	33.6	25.9
GTN	24.1	(2.03)	13.00	85.4%	10.80	2,616,669	33.6	25.9
PDR	38.5	(0.13)	21.20	81.6%	6.20	1,237,644	58.5	27.6
NHH	52.2	0.19	35.30	47.9%	17.80	179,962	44.0	28.7



Lịch trả cổ tức:

STT	Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ ▼	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Nội dung sự kiện	Loại Sự kiện
1	DHA	HOSE	21/10/2020	22/10/2020	12/11/2020	Trả cổ tức đợt 2/2020 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
2	SMC	HOSE	20/10/2020	21/10/2020	30/10/2020	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
3	ARM	HNX	20/10/2020	21/10/2020		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 10:2	Thưởng cổ phiếu
4	HU3	HOSE	20/10/2020	21/10/2020	27/10/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 900 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
5	PVM	UPCoM	20/10/2020	21/10/2020	16/11/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 800 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
6	MWG	HOSE	19/10/2020	20/10/2020	30/10/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
7	SLS	HNX	19/10/2020	20/10/2020	10/11/2020	Trả cổ tức đợt 2/2019 bằng tiền, 7,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
8	AAA	HOSE	19/10/2020	20/10/2020		Trả cổ tức đợt 3/2019 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:5	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
9	NQN	UPCoM	19/10/2020	20/10/2020	20/11/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 592 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
10	E29	UPCoM	16/10/2020	19/10/2020	29/10/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 800 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
11	PSE	HNX	16/10/2020	19/10/2020	30/10/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 800 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
12	HC1	UPCoM	16/10/2020	19/10/2020	23/11/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
13	TST	HNX	15/10/2020	16/10/2020	02/11/2020	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 170 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
14	TVS	HOSE	15/10/2020	16/10/2020		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100:1	Thưởng cổ phiếu
15	TVS	HOSE	15/10/2020	16/10/2020		Trả cổ tức năm 2019 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:8	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
16	HCC	HNX	15/10/2020	16/10/2020	30/10/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 1,900 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
17	SHA	HOSE	15/10/2020	16/10/2020	27/10/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 300 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
18	SHA	HOSE	15/10/2020	16/10/2020		Trả cổ tức năm 2019 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:5	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
19	NRC	HNX	15/10/2020	16/10/2020		Trả cổ tức năm 2019 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:5	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
20	LAW	UPCoM	14/10/2020	15/10/2020	30/10/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 1,798 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
21	HII	HOSE	14/10/2020	15/10/2020		Trả cổ tức năm 2019 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:15	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
22	DKC	UPCoM	14/10/2020	15/10/2020	10/11/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 300 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
23	CCL	HOSE	14/10/2020	15/10/2020	25/12/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 800 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
24	TXM	HNX	14/10/2020	15/10/2020	11/11/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 150 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
25	BVS	HNX	14/10/2020	15/10/2020	19/11/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
26	SGR	HOSE	14/10/2020	15/10/2020	30/11/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 1,024.745 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
27	SGR	HOSE	14/10/2020	15/10/2020		Trả cổ tức năm 2019 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10000000:3175255	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
28	SPC	UPCoM	14/10/2020	15/10/2020	30/10/2020	Trả cổ tức đợt 2/2019 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt

Tăng giảm ngành trong ngày



Các CP tăng tốt nhất theo từng nhóm ngành:

Bất động sản: PVL, FLC, FDC

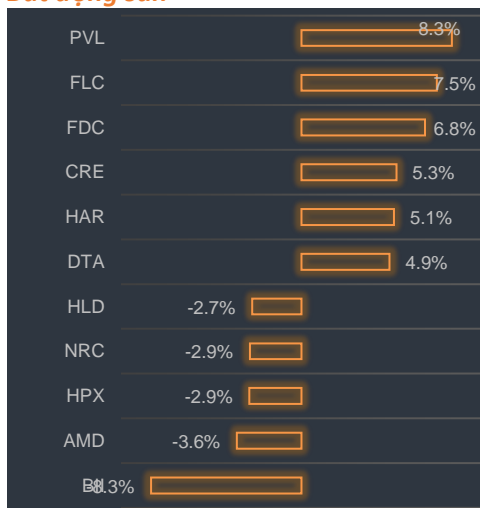
Xây dựng: S55, SDU, HU1

Dầu khí: HTC, SFC, ASP

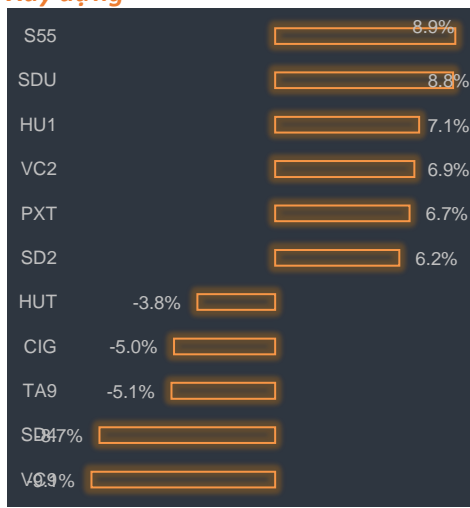
Chứng khoán: WSS, BSI, MBS

Ngân hàng: CTG, NVB, STB

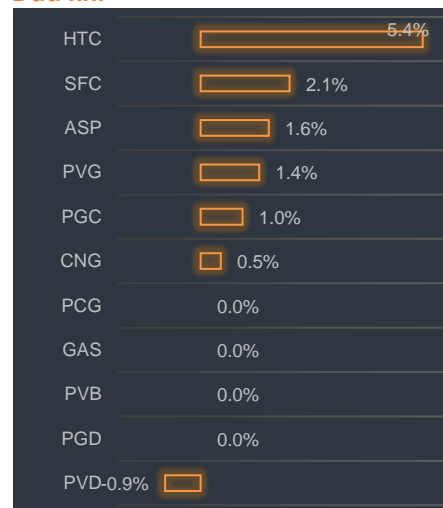
Bất động sản



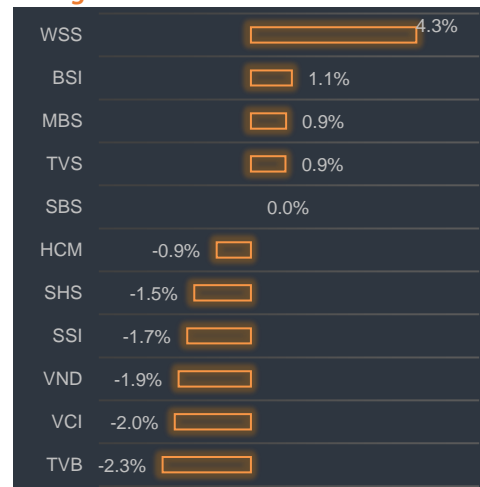
Xây dựng



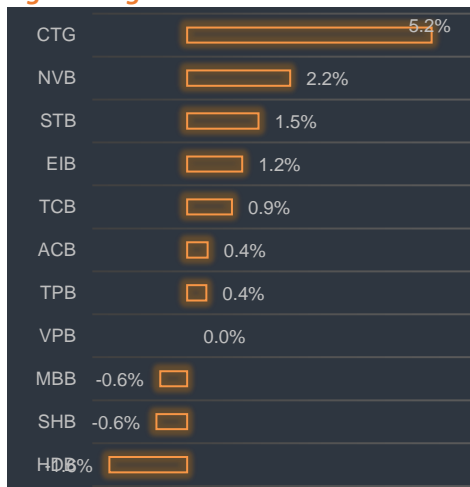
Dầu khí



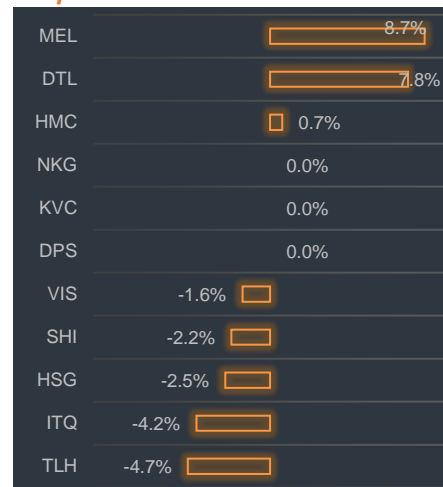
Chứng khoán



Ngân hàng



Thép





BP Phân tích

Head: Nguyễn Hồng Khanh
khanhnh@vise.com.vn

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.

Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cần nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng nhưng các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kì khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.

Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.

VISecurities
CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

Tầm nhìn mới, Giá trị mới

Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Tel: 024 710 888 48, Fax: 024 3944 5889

<https://www.vise.com.vn>

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Tầng 2, tòa nhà Savimex, Số 194 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: 028.7108 8848

Fax: 028 3915 2931